

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3656** /CT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH Phân phối thực phẩm Anh Tuấn
(Đ/c: SN221A phố Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo,
thành phố Thái Bình, tỉnh Hưng Yên)

Cục Thuế nhận được kiến nghị số PAKN.20250513.0405 ngày 13/5/2025 phản ánh kiến nghị về sửa Luật Quản lý thuế, không hồi tố chặn xuất cảnh doanh nhân, doanh nghiệp và kiến nghị bổ sung số PAKN.20250705.0215 ngày 05/7/2025 kiến nghị sửa ngưỡng, chặn xuất cảnh theo thứ tự các Tập đoàn, Tổng công ty có số tiền thuế nợ cao của Công ty TNHH Phân phối thực phẩm Anh Tuấn gửi Công Dịch vụ công quốc gia. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Đối với kiến nghị 1: Không áp dụng tạm hoãn xuất cảnh đối với doanh nghiệp thành lập trước ngày 05/12/2020 theo nguyên tắc pháp luật không “hồi tố”.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2020 quy định áp dụng chung đối với các đối tượng và trường hợp người nộp thuế có tiền thuế nợ quá 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp theo quy định thì thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế. Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15) quy định người nộp thuế phải hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trước khi xuất cảnh và quy định rõ trường hợp chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với số tiền thuế nợ và thời gian nợ theo ngưỡng do Chính phủ quy định thì bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh.

Đối với kiến nghị 2: Phân biệt rõ giữa nợ thuế và nợ khác (nợ phạt, nợ lệ phí) và chỉ xác định số tiền nợ thuế mới là căn cứ trong việc ban hành Quyết định tạm hoãn xuất cảnh.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định của Luật Quản lý thuế, tiền thuế nợ bao gồm tiền thuế và các khoản thu khác thuộc Ngân sách nhà nước. Người nộp thuế có tiền nợ thuế quá 90 ngày hết thời hạn nộp theo quy định thì thuộc trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế. Do đó, kiến nghị này chưa đảm bảo cơ sở pháp lý để thực hiện.

Đối với kiến nghị 3: Đưa ra mức nợ thuế tối thiểu, không để xảy ra tình trạng nợ 1,000đ cũng ban hành Quyết định tạm hoãn xuất cảnh. Mức 500 triệu đối với doanh nghiệp là không đáng bị chặn, cần nâng.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Nghị định số 49/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 28/02/2025 thì ngưỡng tiền thuế nợ làm cơ sở áp dụng tạm hoãn xuất cảnh áp dụng đối với doanh nghiệp là từ 500 triệu đồng trở lên. Riêng trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 Nghị định số 49/2025/NĐ-CP không quy định ngưỡng tiền thuế nợ để đảm bảo thu hồi đầy đủ tiền thuế vào Ngân sách nhà nước trước khi xuất cảnh.

Ngưỡng 500 triệu đồng áp dụng đối với doanh nghiệp dựa trên cơ sở xây dựng dữ liệu quản lý thuế của ngành thuế, tham khảo thông lệ quốc tế, được gửi xin ý kiến rộng rãi và nhận được sự ủng hộ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

Đối với kiến nghị số 4: Phạt doanh nghiệp lớn trước, doanh nghiệp nợ số tiền thuế nhiều trước. Đề nghị Bộ Tài chính chỉ đạo ngành Thuế lý giải vì sao các Tập đoàn lớn nhà nước với rất nhiều thông tin trên báo chí chính thống về con số thuế nợ đọng nhưng chưa thấy một trường hợp nào người đại diện theo pháp luật của những đơn vị này bị tạm hoãn xuất cảnh, trong khi lại chỉ nhằm ban hành quyết định tạm hoãn đối với các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Về nguyên tắc trong xây dựng chính sách quản lý thuế là đảm bảo công bằng với các thành phần kinh tế, mọi loại hình doanh nghiệp. Nghị định số 49/2025/NĐ-CP cũng được quy định theo nguyên tắc trên. Do vậy, bất cứ người nộp thuế là doanh nghiệp không phân biệt quy mô có tiền nợ thuế thuộc phạm vi đối tượng của Nghị định 49/2025/NĐ-CP thì đều bị áp dụng tạm hoãn xuất cảnh.

Đối với kiến nghị số 5,6: Bổ sung quy định phải gấp để làm việc, có Biên bản làm việc, giải trình, rồi trên cơ sở Biên bản mới ra Quyết định trong trình tự, thủ tục thực hiện tạm hoãn xuất cảnh tại Nghị định. Không để cho người bị chặn xuất cảnh mà không biết mình bị ra Quyết định để thực hiện quyền giải trình; Biên bản giải trình của người thuộc diện tạm hoãn phải có trong hồ sơ ra quyết định tạm hoãn xuất cảnh.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Đối với người nộp thuế có tiền thuế nợ, cơ quan thuế thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ bằng điện thoại hoặc gửi tin nhắn hoặc gửi thư điện tử, gửi thông báo tiền thuế nợ đến người nộp thuế theo thông tin liên lạc mà người nộp thuế đã đăng ký với cơ quan thuế. Trường hợp số tiền thuế nợ có sai sót thì người nộp thuế phản hồi với cơ quan thuế để thực hiện rà soát, đối chiếu, điều chỉnh số liệu cho phù hợp. Nghị định số 49/2025/NĐ-CP đã quy định thời gian nợ thuế quá 120 ngày thì cơ quan thuế có thông báo đến người nộp thuế bằng

phương thức điện tử qua tài khoản giao dịch điện tử hoặc trên trang thông tin điện tử nếu không gửi được thông báo bằng phương thức điện tử.

Sau 30 ngày kể từ ngày cơ quan thuế thông báo để rà soát và thu xếp nộp thuế vào Ngân sách nhà nước khi có kế hoạch xuất cảnh.

Đối với kiến nghị số 7: Nợ thuế do sự kiện bất khả kháng hoặc có lý do chính đáng thì không ban hành Quyết định tạm hoãn xuất cảnh.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Cục Thuế đang nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trong chương trình xây dựng Luật Quản lý thuế (sửa đổi) dự kiến được Quốc hội thông qua trong tháng 10/2025 và các văn bản hướng dẫn Luật Quản lý thuế (sửa đổi).

Đối với kiến nghị số 8. Sửa đổi lại Luật Quản lý thuế và Nghị định theo hướng quy trách nhiệm nợ thuế là của pháp nhân, không áp dụng tạm hoãn xuất cảnh với cá nhân là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, do không đúng với các luật khác.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Cục Thuế đang nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trong chương trình xây dựng Luật Quản lý thuế (sửa đổi) dự kiến được Quốc hội thông qua trong tháng 10/2025 và các văn bản hướng dẫn Luật Quản lý thuế (sửa đổi) theo hướng quy định bổ sung thêm đối tượng bị tạm hoãn xuất cảnh là cá nhân là chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp. Dự thảo Luật Quản lý thuế đã được gửi lấy ý kiến rộng rãi theo công văn số 12624/BTC-CT ngày 15/8/2025 của Bộ Tài chính.

Đối với kiến nghị số 9. Thu gọn đầu mỗi người có thẩm quyền ban hành Quyết định theo hướng chỉ 20 Chi cục trưởng Chi cục Thuế, chứ không nên để cho hàng nghìn Lãnh đạo Đội Thuế cấp huyện được quyền ban hành Quyết định xuất cảnh.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định thẩm quyền quyết định tạm hoãn xuất cảnh, gia hạn tạm hoãn xuất cảnh, hủy bỏ tạm hoãn xuất cảnh là Thủ trưởng cơ quan quản lý thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế.

Tại Kết luận số 160-KL/TW ngày 31/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương và Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định số lượng Thuế tỉnh thành phố là 34, số lượng Thuế cơ sở không quá 350. Do đó kiến nghị nêu trên không có cơ sở thực hiện.

Đối với kiến nghị số 10. Theo Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị, trên quan điểm chỉ đạo “nuôi dưỡng, khuyến khích tinh thần kinh doanh”, “củng cố niềm tin giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân”, “tạo môi trường kinh doanh ổn định, an toàn”, nhằm đến mục tiêu “2 triệu doanh nghiệp” & “20 doanh nghiệp hoạt động/người dân” năm 2030, việc chặn

xuất cảnh sẽ làm một loạt doanh nhân quay lưng với việc thành lập doanh nghiệp.

Về kiến nghị này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, các văn bản pháp luật thuế đã có chính sách khuyến khích như miễn thuế TNDN 2 năm đối với doanh nghiệp thành lập mới từ hộ kinh doanh, áp dụng thuế suất thuế TNDN thấp hơn thuế suất phổ thông đối với doanh nghiệp có quy mô doanh thu nhỏ hơn 3 tỷ đồng/năm, doanh nghiệp có quy mô doanh thu từ 3 tỷ đồng/năm đến 50 tỷ đồng/năm. Tạm hoãn xuất cảnh là biện pháp tăng cường thu hồi nợ thuế khi doanh nghiệp thuộc trường hợp bị cưỡng chế nợ thuế.

Cục Thuế thông báo đề Công ty TNHH Phân phối thực phẩm Anh Tuấn được biết. / *đu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cổng Dịch vụ công quốc gia – VPCP;
- VCCI;
- Các đơn vị Cục (PC; NVT, Tò HC);
- Website CT;
- Lưu: VT, CS

6 *đu*

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH,
THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Mạnh Thị Tuyết Mai

6660/CS